

Số: 317/2024/QĐST-HNGĐ

Hà Nội, ngày 23 tháng 8 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN CẦU GIẤY, THÀNH PHỐ HÀ NỘI.

Căn cứ vào các điều 149, 212; 213; 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 392/2024/LHST ngày 09 tháng 08 năm 2024 về việc Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

1/ **Chị Nguyễn Thị Lan P** – sinh năm: 1987

2/ **Anh Nguyễn Đình T** – sinh năm: 1986.

Cùng nơi thường trú và nơi ở hiện tại: Số 15A ngõ 89/43 L, tổ 8 phường N, quận C, Hà Nội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] **Về quan hệ hôn nhân:** Chị Nguyễn Thị Lan P và anh Nguyễn Đình T kết hôn với nhau trên cơ sở tự nguyện và có đăng ký kết hôn tại UBND phường N, quận C, Hà Nội ngày 14/4/2008. Hôn nhân của chị P và anh T là hợp pháp.

Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống hoà thuận đến đầu năm 2023 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân chủ yếu do tính cách vợ chồng không hòa hợp nhau, bất đồng quan điểm trong cuộc sống, thiếu sự tôn trọng và tin tưởng lẫn nhau. Cả hai bên gia đình đã cố gắng hòa giải và hàn gắn tình cảm vợ chồng nhưng không có kết quả.

Nay chị P và anh T xác định tình cảm vợ chồng không còn, cùng đề nghị Tòa án công nhận việc thuận tình ly hôn của anh chị là có căn cứ cần được chấp nhận.

[2] **Về con chung** : Chị Nguyễn Thị Lan P và anh Nguyễn Đình T xác nhận có 03 con chung là cháu Nguyễn Gia H (nữ), sinh ngày 17/8/2008, cháu Nguyễn Phúc Thanh L (nam), sinh ngày 03/11/2011 và cháu Nguyễn P (nữ), sinh ngày 16/03/2016. Ly hôn hai bên thỏa thuận giao cho anh T trực tiếp nuôi dưỡng cháu L và P, giao cho chị P trực tiếp nuôi dưỡng cháu H. Chị P cấp dưỡng nuôi cháu P 3.000.000 đồng/tháng kể từ tháng 09/2024 cho đến khi cháu P trưởng thành đủ 18 tuổi hoặc đến khi có quyết định thay đổi khác.

Xét thỏa thuận của anh chị là phù hợp với hoàn cảnh thực tế, phù hợp với ý chí, nguyện vọng của con chung và quy định của pháp luật, nên được ghi nhận.

[3] **Về tài sản chung** (động sản và bất động sản): Chị Nguyễn Thị Lan P và anh Nguyễn Đình T tự thỏa thuận với nhau, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] **Về nợ**: Chị Nguyễn Thị Lan P và anh Nguyễn Đình T xác nhận không vay nợ ai, không cho ai vay nợ và không đề nghị Tòa án giải quyết

[5] **Về lệ phí**: chị Nguyễn Thị Lan P tự nguyện chịu toàn bộ 300.000 đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm, nên được ghi nhận.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về quan hệ hôn nhân**: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị Lan P và anh Nguyễn Đình T .

- **Về con chung**: Chị Nguyễn Thị Lan P và anh Nguyễn Đình T xác nhận có 03 con chung là cháu Nguyễn Gia H (nữ), sinh ngày 17/8/2008, cháu Nguyễn Phúc Thanh L (nam), sinh ngày 03/11/2011 và cháu Nguyễn P(nữ), sinh ngày 16/03/2016. Ly hôn giao cho anh T trực tiếp nuôi dưỡng cháu L và P, giao cho chị P trực tiếp nuôi dưỡng cháu H. Chị P cấp dưỡng nuôi cháu P 3.000.000đ (Ba triệu đồng)/tháng kể từ tháng 09/2024 cho đến khi cháu P trưởng thành đủ 18 tuổi hoặc đến khi có quyết định thay đổi khác.

Hai bên có quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung, không ai được cản trở.

-**Về tài sản chung** (động sản và bất động sản):): Chị Nguyễn Thị Lan P và anh Nguyễn Đình T tự thỏa thuận với nhau, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Toà án

không xét.

- **Về nợ:** Chị Nguyễn Thị Lan P và anh Nguyễn Đình T xác nhận không vay nợ ai, không cho ai vay nợ, không đề nghị Tòa án giải quyết nên Tòa án không xét.

2. Về lệ phí: Chị Nguyễn Thị Lan P tự nguyện chịu cả 300.000 đồng lệ phí ly hôn. Được trừ vào số tiền 300.000 đồng chị P đã nộp theo biên lai số 0046365 ngày 09/08/2024 của Chi cục thi hành án dân sự quận Cầu Giấy, nay chuyển thành án phí ly hôn sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND quận Cầu Giấy;
- Chi cục Thi hành án quận Cầu Giấy;
- UBND phường N,
quận C, Hà Nội
- Đương sự;
- Lưu HS.

THẨM PHÁN

Lê Thị Ngọc Hà

THÔNG BÁO

THỤ LÝ VIỆC DÂN SỰ

Kính gửi: - ***Viện Kiểm sát nhân dân quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội***
- ***Chị Nguyễn Thị Lan P***, sinh năm 1987.
- ***Anh Nguyễn Đình T***, sinh năm 1986.

Cùng thường trú tại: Số 15A ngõ 89/43 Lạc Long Quân, tổ 8 phường Nghĩa Đô, quận Cầu Giấy, Hà Nội.

Ngày 09 tháng 8 năm 2024, Toà án nhân dân quận Cầu Giấy đã thụ lý việc dân sự số 394/202/TLST-HNGĐ về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con, chia tài sản khi ly hôn theo đơn yêu cầu của chị Nguyễn Thị Lan P và anh Nguyễn Đình T.

Những vấn đề cụ thể người yêu cầu giải quyết việc dân sự yêu cầu Toà án giải quyết bao gồm

- Về tình cảm: Chị Nguyễn Thị Lan P và anh Nguyễn Đình T cùng yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị Nguyễn Thị Lan P và anh Nguyễn Đình T xác nhận có 03 con chung là cháu Nguyễn Gia Hân (nữ), sinh ngày 17/8/2008, cháu Nguyễn Phúc Thanh Lương (nam), sinh ngày 03/11/2011 và cháu Nguyễn P Anh (nữ), sinh ngày 16/03/2016. Ly hôn hai bên thỏa thuận chị P trực tiếp nuôi dưỡng cháu Gia Hân, anh T trực tiếp nuôi dưỡng cháu Lương và P Anh. Hai bên tự thỏa thuận về cấp dưỡng con chung cho nhau.

- Về tài sản chung: Hai bên tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ: Hai bên xác nhận không có nợ, không cho ai vay nợ, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Kèm theo đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự, người yêu cầu đã nộp các tài liệu, chứng cứ sau:

- Giấy chứng nhận kết hôn (bản chính);
- CCCD của chị P, anh T (bản sao);
- Giấy khai sinh 03 con chung (bản sao);
- Xác nhận nơi cư trú.

Căn cứ vào Điều 365 của Bộ luật tố tụng dân sự, Toà án nhân dân Quận Cầu Giấy thông báo cho Viện kiểm sát nhân dân quận Cầu Giấy, đương sự được biết.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND quận;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Lê Thị Ngọc Hà

Hà Nội, ngày 09 tháng 08 năm 2024

THÔNG BÁO VỀ PHIÊN HÒA GIẢI

Kính gửi:

Những người yêu cầu:

- **Chị Nguyễn Thị Lan P**, sinh năm 1987.

- **Anh Nguyễn Đình T**, sinh năm 1986.

Cùng thường trú tại: Số 15A ngõ 89/43 Lạc Long Quân, tổ 8 phường Nghĩa Đô, quận Cầu Giấy, Hà Nội.

Căn cứ vào các điều 205, 206, 207, 208 và 209 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ việc Hôn nhân gia đình thụ lý số 394/2024/TLST - HNGĐ ngày 09/08/2024.

Xét thấy vụ việc không thuộc trường hợp không được hòa giải hoặc không tiến hành hòa giải được.

Vì các lý do trên:

1. Thông báo cho: Các đương sự có tên nêu trên được biết.

Đúng 14 giờ 30 phút, ngày 15 tháng 08 năm 2024.

Có mặt tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Cầu Giấy (địa chỉ: P102, số 6 phố Tôn Thất Thuyết, phường Dịch Vọng Hậu, quận, Cầu Giấy, Hà Nội).

Để tham gia phiên hoà giải.

2. Nội dung phiên hòa giải: Hòa giải đoàn tụ gia đình.

3. Nếu người được thông báo không có mặt đúng thời gian, địa điểm ghi trong thông báo này để tham gia phiên hoà giải, Tòa án sẽ tiếp tục giải quyết vụ án theo quy định của pháp luật tố tụng dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;

- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lê Thị Ngọc Hà

**BIÊN BẢN HÒA GIẢI ĐOÀN TỤ KHÔNG THÀNH VÀ GHI NHẬN SỰ
THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ THUẬN TÌNH LY HÔN**

Hôm nay ngày 15 tháng 08 năm 2024, vào hồi 15 giờ 30 phút.

Tại: Trụ sở Toà án nhân dân quận Cầu Giấy.

Bắt đầu tiến hành phiên hòa giải giải quyết việc Hôn nhân gia đình đã thụ lý số:
392/TLST-HNGĐ ngày 09 tháng 08 năm 2024.

I. Những người tiến hành tố tụng:

Thẩm phán - Chủ trì phiên họp: Bà Lê Thị Ngọc Hà

Thư ký Toà án ghi biên bản phiên họp: Ông Hà Hùng Cường.

II. Những người tham gia phiên hoà giải

Những người yêu cầu:

Chị Nguyễn Thị Lan P, sinh năm 1987.

Anh Nguyễn Đình T, sinh năm 1986.

Cùng thường trú tại: Số 15A ngõ 89/43 Lạc Long Quân, tổ 8 phường Nghĩa Đô,
quận Cầu Giấy, Hà Nội.

PHẦN THỦ TỤC BẮT ĐẦU PHIÊN HÒA GIẢI

- Thư ký giải báo cáo về sự có mặt, vắng mặt của những người tham gia phiên
hòa giải đã được Tòa án thông báo.

- Thẩm phán chủ trì phiên hoà giải kiểm tra lại sự có mặt và căn cước của những
người tham gia phiên hoà giải.

- Thẩm phán chủ trì phiên hoà giải phổ biến cho các đương sự biết các qui định
của pháp luật liên quan đến việc giải quyết vụ án để các bên liên quan liên hệ đến
quyền, nghĩa vụ của mình, phân tích hậu quả pháp lý của việc hoà giải thành để họ tự
nguyện thoả thuận với nhau về việc giải quyết vụ án.

PHẦN NỘI DUNG

Sau khi nghe Thẩm phán phân tích, hòa giải các đương sự vẫn giữ nguyên yêu
cầu như bản tự khai.

Chị Nguyễn Thị Lan P trình bày: Tôi và anh Nguyễn Đình T kết hôn với
nhau trên cơ sở tự nguyện và có đăng ký kết hôn tại UBND phường Nghĩa Đô, quận
Cầu Giấy, Hà Nội ngày 14/04/2008.

Sau khi kết hôn, thời kỳ đầu vợ chồng chung sống hạnh phúc **đến đầu năm 2023** thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do bất đồng quan điểm sống, tính cách không phù hợp, thiếu sự tôn trọng và tin tưởng lẫn nhau. Cả hai đã cố gắng để hòa giải và hàn gắn tình cảm vợ chồng nhưng không có kết quả. Nay tôi nhận thấy cuộc sống chung không có hạnh phúc, mục đích hôn nhân không đạt được đề nghị Tòa án nhân dân quận Cầu Giấy giải quyết công nhận thuận tình ly hôn cho tôi và anh Nguyễn Đình T .

- Về con chung: Tôi và anh Nguyễn Đình T có 03 con chung là cháu Nguyễn Gia Hân (nữ), sinh ngày 17/8/2008, cháu Nguyễn Phúc Thanh Lương (nam), sinh ngày 03/11/2011 và cháu Nguyễn P Anh (nữ), sinh ngày 16/03/2016. Ly hôn, chúng tôi thỏa thuận, tôi trực tiếp nuôi dưỡng cháu Hân, anh T trực tiếp nuôi dưỡng cháu Lương và P Anh. Tôi tự nguyện cấp dưỡng nuôi con chung 3.000.000 đồng/tháng cho đến khi con chung trưởng thành trên 18 tuổi.

- Về tài sản chung: Tôi và anh Nguyễn Đình T tự thỏa thuận với nhau, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Tôi và anh Nguyễn Đình T không vay nợ ai, không cho ai vay nợ và không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về lệ phí ly hôn: Tôi tự nguyện nộp cả 300.000 đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm.

Anh Nguyễn Đình T trình bày: Về thời gian, điều kiện kết hôn cũng như mâu thuẫn vợ chồng như chị Nguyễn Thị Lan P trình bày là đúng. Từ khi xảy ra mâu thuẫn vợ chồng không ai còn quan tâm đến ai nữa. Nay tôi xác định tình cảm vợ chồng không còn, đề nghị Tòa án giải quyết cho vợ chồng tôi được ly hôn.

- Về con chung: Tôi và chị Nguyễn Thị Lan P có 03 con chung là cháu Nguyễn Gia Hân (nữ), sinh ngày 17/8/2008, cháu Nguyễn Phúc Thanh Lương (nam), sinh ngày 03/11/2011 và cháu Nguyễn P Anh (nữ), sinh ngày 16/03/2016. Ly hôn, chúng tôi thỏa thuận, tôi trực tiếp nuôi dưỡng cháu Lương và Phương Anh, chị P trực tiếp nuôi dưỡng cháu Gia Hân. Chị P tự nguyện cấp dưỡng nuôi con chung 3.000.000 đồng/tháng cho đến khi con chung trưởng thành trên 18 tuổi.

- Về tài sản chung (động sản và bất động sản): Tôi và chị Nguyễn Thị Lan P tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ: Tôi và chị Nguyễn Thị Lan P không vay nợ ai, không cho ai vay nợ và không đề nghị Tòa án giải quyết.

- Về lệ phí ly hôn: Tôi đồng ý để chị P tự nguyện nộp cả 300.000 đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm.

NHỮNG NỘI DUNG ĐÃ ĐƯỢC CÁC ĐƯƠNG SỰ THỐNG NHẤT:

- Về tình cảm: Chị Nguyễn Thị Lan P và anh Nguyễn Đình T kết hôn với nhau trên cơ sở tự nguyện và có đăng ký kết hôn tại UBND phường Nghĩa Đô, quận Cầu Giấy, Hà Nội ngày 14/4/2008. Sau khi kết hôn, thời kỳ đầu vợ chồng chung sống hạnh phúc đến đầu năm 2023 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do bất đồng

quan điểm sống, tính cách không phù hợp, thiếu sự tôn trọng và tin tưởng lẫn nhau. Cả hai đã cố gắng để hòa giải và hàn gắn tình cảm vợ chồng nhưng không có kết quả. Nay chị P, anh T đều khẳng định tình cảm vợ chồng không còn, không có khả năng đoàn tụ, anh chị cùng đề nghị Tòa án công nhận việc thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị Nguyễn Thị Lan P và anh Nguyễn Đình T xác nhận có 03 con chung là cháu Nguyễn Gia Hân (nữ), sinh ngày 17/8/2008, cháu Nguyễn Phúc Thanh Lương (nam), sinh ngày 03/11/2011 và cháu Nguyễn P Anh (nữ), sinh ngày 16/03/2016. Ly hôn hai bên thỏa thuận anh T trực tiếp nuôi dưỡng cháu Lương và P Anh, chị P trực tiếp nuôi dưỡng cháu Gia Hân. **Chị P cấp dưỡng nuôi con chung 3.000.000 đồng/tháng kể từ tháng 09/2024 cho đến khi con chung trưởng thành đủ 18 tuổi.**

- Về tài sản chung (động sản và bất động sản): Chị Nguyễn Thị Lan P và anh Nguyễn Đình T tự thỏa thuận với nhau, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Chị Nguyễn Thị Lan P và anh Nguyễn Đình T xác nhận không vay nợ ai, không cho ai vay nợ và không đề nghị Tòa án giải quyết.

- Về lệ phí ly hôn: Chị Nguyễn Thị Lan P tự nguyện nộp cả 300.000 đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm.

NHỮNG NỘI DUNG CÁC ĐƯƠNG SỰ KHÔNG THỐNG NHẤT

Không

Buổi hòa giải đoàn tụ không thành.

Biên bản kết thúc vào hồi 16 giờ 00 phút cùng ngày được đọc lại và ký tên xác nhận dưới đây.

**Thẩm phán
Chủ trì phiên họp**

**Thư ký Tòa án
ghi biên bản phiên họp**

**Các đương sự
tham gia phiên họp**

Lê Thị Ngọc Hà

Hà Hùng Cường

Cầu Giấy, ngày 15 tháng 8 năm 2024

**BIÊN BẢN GHI NHẬN SỰ TỰ NGUYỆN LY HÔN,
THỎA THUẬN NUÔI CON, TÀI SẢN SAU KHI LY HÔN**

Căn cứ vào khoản 5 Điều 211, Điều 397 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Biên bản hoà giải đoàn tụ không thành và ghi nhận sự thỏa thuận của các đương sự thuận tình ly hôn ngày 15/08/2024.

Xét thấy các đương sự tự nguyện ly hôn và đã thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết các vấn đề có tranh chấp trong việc hôn nhân và gia đình về: *Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con, chia tài sản khi ly hôn.*

Lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành trong việc hôn nhân và gia đình do các đương sự đã thật sự tự nguyện ly hôn và thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ việc hôn nhân và gia đình, cụ thể như sau:

- Về tình cảm: Chị Nguyễn Thị Lan P và anh Nguyễn Đình T kết hôn với nhau trên cơ sở tự nguyện và có đăng ký kết hôn tại UBND phường Nghĩa Đô, quận Cầu Giấy, Hà Nội ngày 14/4/2008. Sau khi kết hôn, thời kỳ đầu vợ chồng chung sống hạnh phúc đến đầu năm 2023 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do bất đồng quan điểm sống, tính cách không phù hợp, thiếu sự tôn trọng và tin tưởng lẫn nhau. Cả hai đã cố gắng để hòa giải và hàn gắn tình cảm vợ chồng nhưng không có kết quả. Nay chị P, anh T đều xác định tình cảm vợ chồng không còn, không có khả năng đoàn tụ, anh chị cùng đề nghị Tòa án công nhận việc thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị Nguyễn Thị Lan P và anh Nguyễn Đình T xác nhận có 03 con chung là cháu Nguyễn Gia Hân (nữ), sinh ngày 17/8/2008, cháu Nguyễn Phúc Thanh Lương (nam), sinh ngày 03/11/2011 và cháu Nguyễn P Anh (nữ), sinh ngày 16/03/2016. Ly hôn hai bên thỏa thuận giao cho anh T trực tiếp nuôi dưỡng cháu Lương và P Anh, giao cho chị P trực tiếp nuôi dưỡng cháu Gia Hân. **Chị P đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi cháu P Anh 3.000.000 đồng/tháng kể từ tháng 09/2024 cho đến khi cháu P Anh trưởng thành đủ 18 tuổi.**

- Về tài sản chung (động sản và bất động sản): Chị Nguyễn Thị Lan P và anh Nguyễn Đình T tự thỏa thuận với nhau, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Chị Nguyễn Thị Lan P và anh Nguyễn Đình T xác nhận không vay nợ ai, không cho ai vay nợ và không đề nghị Tòa án giải quyết.

- Về lệ phí ly hôn: Chị Nguyễn Thị Lan P tự nguyện nộp cả 300.000 đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm.

Trong thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và sự thỏa thuận của đương sự, nếu đương sự nào có thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận trên đây, thì phải làm thành văn bản gửi cho Tòa án. Hết thời hạn này, nếu không có đương sự nào thay đổi ý kiến sự thỏa thuận đó, thì Tòa án ra quyết định công nhận sự thỏa thuận của các đương sự và quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Các đương sự
Tham gia phiên hòa giải

Thư ký ghi biên bản
Phiên hòa giải

Thẩm phán
Chủ trì phiên hòa giải

Hà Hùng Cường

Lê Thị Ngọc Hà

